

XIX. PHẨM CÔNG ĐỨC SÂU XA

Bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật:

- Đại Bồ-tát phát khởi tâm trước có thể chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, hay tâm sau phát khởi có thể chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề? Nếu tâm trước phát khởi có thể chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì khi tâm trước phát khởi, tâm sau chưa phát khởi sẽ không có nghĩa hòa hợp. Nếu tâm sau phát khởi có thể chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì khi tâm sau phát khởi, tâm trước đã diệt nên không có nghĩa hòa hợp. Như vậy, tâm và tâm sở pháp trước sau tiến thối, suy vi không có nghĩa hòa hợp. Như vậy làm sao có thể tích tụ căn lành được? Nếu các căn lành không thể tích tụ thì làm sao Bồ-tát viên mãn căn lành, có thể chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Như khi đốt đèn thì ngọn lửa trước cháy tim hay ngọn lửa sau cháy tim?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Theo ý con hiểu, chẳng phải ngọn lửa trước cháy tim, cũng không lia ngọn lửa trước. Chẳng phải ngọn lửa sau cháy tim, cũng không lia ngọn lửa sau.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Tim bị cháy không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế gian hiện thấy cái tim thật cháy.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát cũng như vậy. Chẳng phải tâm trước phát khởi có thể chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chẳng phải lia tâm trước. Chẳng phải tâm sau phát khởi có thể chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng không lia tâm sau. Nhưng các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng phương tiện thiện xảo làm cho các căn lành được tăng trưởng viên mãn, có thể chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Lý thú duyên khởi sâu xa này nghĩa là các Đại Bồ-tát chẳng phải tâm trước phát khởi có thể chứng quả vị Vô thượng

Chánh đẳng Bồ-đề, cũng không lia tâm trước. Chẳng phải tâm sau phát khởi có thể chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng không lia tâm sau. Chẳng phải vì các tâm như vậy phát khởi mới có thể chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng phải vì lia các tâm phát khởi như vậy mới có thể chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nhưng các Đại Bồ-tát có thể chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Nếu tâm diệt rồi sanh lại được không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không được. Tâm đã diệt rồi không thể sanh lại.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Nếu tâm đã sanh có pháp diệt không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đúng vậy. Nếu tâm đã sanh nhất định có pháp diệt.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Tâm có pháp diệt sẽ không diệt chăng?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không. Tâm có pháp diệt nhất định sẽ diệt.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Tâm không có pháp diệt có thể sanh được không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không. Tâm không có pháp diệt, không có nghĩa có thể sanh được.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Tâm không có pháp sanh là diệt được không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không. Tâm không có pháp sanh không có nghĩa diệt được.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Tâm không có pháp sanh diệt là sanh diệt được không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không. Tâm không có pháp sanh diệt, không có nghĩa sanh diệt được.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Nếu pháp đã diệt có thể diệt nữa không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không. Nếu pháp đã diệt không diệt được nữa.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Nếu pháp đã sanh có thể sanh nữa không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không. Nếu pháp đã sanh không sanh được nữa.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Thật tánh các pháp có sanh diệt không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không. Thật tánh các pháp không sanh, không diệt.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Tâm trụ là như tâm chơn như phải không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đúng vậy. Như tâm chơn như, tâm trụ cũng vậy.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Nếu tâm trụ như chơn như, thì tâm đó là tánh thật tế thường trụ của như chơn như phải không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không. Tâm đó chẳng phải tánh thật tế thường trụ của như chơn như.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Chơn như của các pháp là sâu xa vô cùng phải không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đúng vậy. Chơn như các pháp vô cùng sâu xa.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Chơn như tức là tâm phải không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không phải.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Lìa chơn như có tâm không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Tâm tức là chơn như phải không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Lìa tâm có chơn như không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Chơn như có thể thấy chơn như không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Ông thấy có thật chơn như không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Đại Bồ-tát nào thường thực hành như vậy có phải là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đúng vậy. Đại Bồ-tát nào có thể thực hành như vậy tức là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Đại Bồ-tát nào có thể thực hành như vậy là hành xứ nào?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát nào có thể thực hành như vậy đều không có hành xứ. Vì sao? Vì nếu Đại Bồ-tát nào có thể thực hành như vậy thì hoàn toàn không thấy có năng hành, sở hành, thời gian hành, nơi chốn hành, vì các pháp hiện hành đều không chuyển vậy.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sáu xa là hành chỗ nào?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sáu xa là hành thắng nghĩa đế, vì trong ấy tất cả đều không có phân biệt.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sáu xa, đối với thắng nghĩa đế có chấp tướng không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sáu xa, đối với thắng nghĩa đế tuy không chấp tướng nhưng có hành tướng không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không có.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Đại Bồ-tát này đối với thắng nghĩa đế là tướng hoại phải không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Đại Bồ-tát này đối với thắng nghĩa đế là tướng từ bỏ phải không?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Không.

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát này khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sáu xa, đối với thắng nghĩa đế nếu chẳng phải tướng hoại, cũng chẳng phải tướng từ bỏ, thì làm sao có thể chấm dứt tướng chấp tướng?

Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát này khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không nghĩ: Ta đang có tướng hoại, ta đang có tướng bỏ, chầm dứt tướng chấp tướng, cũng chẳng tu học đạo chầm dứt tướng chấp tướng. Đại Bồ-tát nào khi siêng năng tu học Bồ-tát hạnh, tu đạo chầm dứt tướng, khi ấy tất cả pháp Phật chưa viên mãn, nên bị rơi vào địa vị Thanh văn hay Độc giác.

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát này thành tựu phương tiện thiện xảo tối thắng, mặc dù đối với các tướng và tướng chấp thủ biết rõ lỗi lầm mà không hoại đoạn, thì được mau chứng vô tướng. Vì sao? Vì chưa được viên mãn tất cả pháp Phật.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử hỏi cụ thọ Thiện Hiện:

- Đại Bồ-tát nào ở trong mộng tu ba pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thêm lợi ích?

Thiện Hiện đáp:

- Đại Bồ-tát nào lúc thức, tu ba pháp môn giải thoát này, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thêm lợi ích. Người đó tu trong mộng cũng có thêm lợi ích. Vì sao? Vì đức Phật dạy mộng và tỉnh không khác nhau.

Nay Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát nào đã đạt Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì lúc thức tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã gọi là an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, mà Đại Bồ-tát này trong mộng tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng gọi là an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Ba pháp môn giải thoát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể làm tăng thêm lợi ích cũng như vậy. Ý nghĩa khi mộng hoặc khi tỉnh không khuyết giảm.

Tôn giả Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Nếu các thiện nam tử, thiện nữ v.v... ở trong mộng tạo nghiệp thì có tăng ích hoặc tổn giảm không?

Thiện Hiện đáp:

- Đức Phật dạy tất cả pháp đều như thấy trong mộng. Nếu trong mộng tạo nghiệp không tăng giảm, thì khi thức tạo nghiệp cũng không tăng giảm. Nhưng các nghiệp đã tạo trong mộng không hơn tăng giảm, phải đến lúc thức nhớ tướng phân biệt thì nghiệp đã tạo trong mộng mới làm cho nghiệp người đó thành tăng giảm hơn. Như người trong mộng giết mạng người khác, rồi sau đến lúc tỉnh giấc mơ, mới phân

biệt nhớ nghĩ, tự vui mừng nên nghiệp ấy càng tăng. Nếu vô cùng ăn năn xấu hổ thì nghiệp ấy liền giảm.

Tôn giả Xá-lợi Tử nói với Thiện Hiện:

- Có người khi còn thức, giết chết người khác, rồi sau đến lúc ở trong mộng, hoặc tự vui mừng, hoặc rất ăn năn, làm cho khi thức nghiệp ấy có tăng giảm không?

Thiện Hiện đáp:

- Cũng có tăng giảm, nhưng sự tăng giảm đó chẳng bằng khi thức, vì trong tâm đã biết rõ ràng hơn những nghiệp đã tạo.

Tôn giả Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Không có đối tượng thì dầu suy nghĩ (tư) hay nghiệp (hành động) đều không sanh được, phải có đối tượng thì tư nghiệp mới phát sanh. Vậy còn ở trong mộng tư nghiệp dựa vào đâu mà sanh?

Thiện Hiện đáp:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Hoặc mộng hoặc tỉnh, mà không có đối tượng thì tư nghiệp không sanh, cần có đối tượng thì tư nghiệp mới phát sanh. Vì sao? Xá-lợi Tử! Vì quan trọng là cần ở trong pháp thấy, nghe, hiểu biết phải có tuệ giác chuyển. Do đây phát sanh nhiễm hay phát sanh tịnh. Nếu không thấy, nghe, hiểu biết, thì các pháp không có tuệ giác chuyển, cũng không nhiễm tịnh. Do đây nên biết, hoặc mộng hoặc tỉnh mà có đối tượng thì tư nghiệp mới sanh. Còn không có đối tượng thì tư nghiệp không phát sanh.

Tôn giả Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Đức Phật dạy đối tượng đều lìa tự tánh. Như vậy làm sao nói được có đối tượng thì tư nghiệp mới sanh? Không đối tượng thì tư nghiệp không phát sanh?

Thiện Hiện đáp:

- Mặc dầu các tư nghiệp và đối tượng đều lìa tự tánh, nhưng do tự tâm chấp tướng phân biệt, trình bày theo thế tục nói có đối tượng. Do đối tượng này phát sanh các tư nghiệp. Như nói vô minh là duyên sanh hành, hành là duyên sanh thức v.v... đều do tự tâm chấp tướng phân biệt, nói có đối tượng nhưng chẳng thật có tánh.

Tôn giả Xá-lợi Tử nói với Thiện Hiện:

- Đại Bồ-tát nào ở trong mộng thực hành bố thí, bố thí rồi hồi hướng Vô thượng Bồ-đề, Đại Bồ-tát đó là thật đem bố thí hồi hướng Vô thượng Bồ-đề của Phật chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bồ-tát Từ Thị từ lâu đã được thọ ký đại Bồ-đề, chỉ còn một đời chắc chắn sẽ làm Phật, Ngài rất giỏi trả lời tất cả những câu hỏi,

hiện đang ở trong hội này. Chúng ta nên thỉnh hỏi Ngài, bậc Bồ Xứ Từ Tôn chắc chắn sẽ trả lời.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi Tử như lời Thiện Hiện nói, cung kính thỉnh hỏi Bồ-tát Từ Thị. Bồ-tát Từ Thị bảo lại Thiện Hiện:

- Tôn giả đã nói Bồ-tát Từ Thị có thể trả lời nghĩa này. Vậy những gì gọi là Bồ-tát Từ Thị vì danh có thể đáp? Vì sắc có thể đáp; vì thọ, tưởng, hành, thức có thể đáp? Vì hiển lộ có thể đáp; vì hình ảnh có thể đáp? Vì Không của sắc có thể đáp; vì Không của thọ, tưởng, hành, thức có thể đáp được chăng? Và lại, danh Từ Thị không thể đáp. Sắc cũng không thể đáp; thọ, tưởng, hành, thức cũng không thể đáp. Hiển lộ cũng không thể đáp; hình ảnh cũng không thể đáp. Không của sắc cũng không thể đáp; Không của thọ, tưởng, hành, thức cũng không thể đáp. Vì sao?

Vì tôi hoàn toàn không thấy có pháp năng đáp, sở đáp, chỗ đáp, lúc đáp và do đây đáp cũng đều không thấy. Tôi hoàn toàn không thấy có pháp có thể nhớ, pháp được ghi nhớ, nơi ghi nhớ, lúc ghi nhớ và do đây ghi nhớ cũng đều không thấy. Vì sao? Vì tất cả pháp bản tánh đều Không, không sở hữu, không hai, không khác, gạn tìm rốt ráo bất khả đắc.

Xá-lợi Tử hỏi Bồ-tát Từ Thị:

- Pháp mà Tôn giả đã nói là như sở chứng phải không?

Đại Bồ-tát Từ Thị đáp:

- Pháp tôi đã nói chẳng phải như sở chứng. Vì sao? Vì pháp đã chứng của tôi không thể nói được.

Này Xá-lợi Tử! Tôi hoàn toàn không thấy có pháp đã chứng tự tánh có thể đắc, như điều tâm nghĩ, như lời đã nói.

Này Xá-lợi Tử! Tự tánh của các pháp chẳng phải thân có thể chạm được, chẳng phải dùng ngôn ngữ có thể biểu thị, không phải ý để nghĩ. Vì sao? Xá-lợi Tử! Vì tất cả pháp không có tự tánh.

Khi ấy, Xá-lợi Tử suy nghĩ: Bồ-tát Từ Thị có tuệ giác thật uyên thâm, ngày đêm tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mới có thể nói như vậy.

Phật dạy:

- Xá-lợi Tử! Như tâm ông đã nghĩ, Bồ-tát Từ Thị có tuệ giác thật uyên thâm, ngày đêm tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa mới nói như vậy. Xá-lợi Tử! Những điều ông nghĩ là đúng.

Này Xá-lợi Tử! Ý ông nghĩ sao? Ông do pháp ấy mà thành A-la-hán, và thấy được pháp ấy có thể nói được không?

Xá-lợi Tử thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không.

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, pháp tánh đã chứng cũng như vậy, không thể giảng nói.

Nay Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát đó không nghĩ: Ta nhờ pháp này mà đã được thọ ký, đang được thọ ký và sẽ được thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Bồ-tát không nghĩ: Ta do pháp này sẽ chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đại Bồ-tát nào có thể thực hành như vậy, đó là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Đại Bồ-tát nào có thể thực hành như vậy, không sanh nghi ngờ rằng ta đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề là đắc hay không đắc. Chỉ nghĩ thế này: Ta nỗ lực tinh tấn, nhất định sẽ đạt quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì đã đối với sự giác ngộ được sức thù thắng. Đại Bồ-tát nào có thể thực hành như vậy, đó là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Nay Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nghe pháp sâu xa không kinh khiếp, không sợ hãi, không hoảng hốt, không lo sợ, không chìm, không đắm. Đối với sự chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng không sợ sệt, vì khẳng định tự biết ta sẽ chứng đắc.

Nay Xá-lợi Tử! Các Bồ-tát nếu ở nơi đồng trống vắng, có thú dữ ở cũng không sợ hãi. Vì sao? Vì các Bồ-tát này muốn làm lợi ích cho các hữu tình, nên xả bỏ tất cả những sở hữu trong ngoài, thường nghĩ thế này: Nếu có quỷ ác và thú dữ v.v... muốn ăn nuốt thân ta, ta sẽ thí cho để chúng được no đủ. Nhờ căn lành này làm cho ta bố thí Ba-la-mật-đa nhanh chóng được viên mãn, sớm gần quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Ta phải siêng năng tu chánh hạnh như vậy, khi chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, trong cõi Phật ta không có những loài bàng sanh, quỷ đói.

Nay Xá-lợi Tử! Các Bồ-tát đó nếu ở nơi đồng trống hoang vu, có giặc ác cũng không sợ hãi. Vì sao? Vì các Bồ-tát này muốn làm lợi ích cho các hữu tình nên xả bỏ tất cả những sở hữu trong ngoài, ưa tu những điều thiện, đối với thân mạng tài sản, không có sự tiếc nuối. Thường nghĩ thế này: Nếu các hữu tình đua nhau đến cướp đoạt tài sản của ta, ta phải cung kính vui mừng thí cho họ. Hoặc nhân cơ hội đó, họ hại thân ta, ta cũng không bao giờ sanh tâm sân hận, cũng chẳng phát sanh thân, khẩu, ý ác. Do nhân duyên này làm cho ta bố thí, tịnh giới, an nhẫn Ba-la-mật-đa nhanh chóng được viên mãn, mau gần quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Ta phải siêng năng tu chánh

hạnh như vậy, khi chúng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, trong cõi Phật ta không có những giặc cướp oán hại. Do đó, cõi Phật ta vô cùng thanh tịnh, cũng không còn các độc ác khác.

Này Xá-lợi Tử! Các Bồ-tát này nếu ở nơi đồng trống hoang vắng, sa mạc khô cằn cũng không sợ hãi. Vì sao? Vì pháp của Bồ-tát là như vậy, không có những sợ hãi. Thường nghĩ thế này: Ta phải cầu học pháp dứt trừ khát ái cho các hữu tình, không nên đối với điều này sanh sợ hãi. Giả sử ta vì việc này mà đối khát đến chết, đối với các hữu tình nhất định không xả bỏ sự phát khởi tâm đại bi bố thí nước pháp nhiệm mầu. Lại thay! Bạc phước thay! Các hữu tình ở nơi thế giới không có nước, ta phải siêng năng tu chánh hạnh này để khi chúng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, trong cõi Phật ta không có những đồng trống, sa mạc hoang vu, cháy bỏng vì thiếu nước như vậy. Ta phải phương tiện khuyên nhủ các hữu tình tu phước nghiệp thù thắng. Bất cứ ở đâu ta đều làm cho họ đầy đủ tám nước công đức. Ta kiên trì, tinh tấn dũng mãnh, phương tiện giáo hóa tất cả hữu tình, do nhân duyên này khiến ta tinh tấn Ba-la-mật-đa, nhanh chóng được viên mãn, mau gần quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Này Xá-lợi Tử! Các Bồ-tát này ở nước đói kém cũng không sợ hãi. Vì sao? Vì các Bồ-tát này mặc áo giáp công đức dũng mãnh tinh tấn, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, phát nguyện thế này: “Khi ta chúng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, trong cõi Phật ta không có những đói kém như vậy. Các loài hữu tình đầy đủ vui sướng, tùy ý cần dùng những gì, nghĩ đến có ngay, như chư thiên trên trời nghĩ điều gì đều có thứ ấy. Ta phải phát khởi tâm kiên trì, tinh tấn dũng mãnh, làm cho các hữu tình phát nguyện đầy đủ: Tất cả thời gian, nơi chốn, tất cả hữu tình đối với tất cả của cải, vật dụng giúp cho sự sống không bị thiếu thốn.”

Này Xá-lợi Tử! Các Bồ-tát này gặp lúc tật dịch cũng không sợ hãi. Vì sao? Vì các Bồ-tát này thường quán sát kỹ: Không có pháp gọi là bệnh, cũng không có pháp có thể gọi là người bệnh, tất cả đều Không, không nên sợ hãi. Ta phải siêng năng tu chánh hạnh, để khi chúng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, các loài hữu tình trong cõi Phật ta, không có những tai nạn tật dịch, tinh tấn tu hành chánh hạnh thù thắng.

Này Xá-lợi Tử! Các Bồ-tát này nghĩ: Quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề trải qua thời gian lâu mới được, không nên sợ hãi. Vì sao? Vì kiếp số đời trước tuy có vô lượng nhưng trong khoảng một niệm nhớ nghĩ, phân biệt, tích tụ sự thành tựu; kiếp số đời sau nên biết cũng

như vậy. Thế nên, Bồ-tát ở trong ấy không nên sanh tưởng lâu mau mà cho rằng: Quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề trải qua thời gian lâu dài mới chứng đắc, liền sanh sợ hãi. Vì sao? Vì kiếp số đời trước, đời sau, dài ngắn đều là tâm tương ưng với một sát-na.

Thế nên, này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát tuy nghe trải qua lâu dài mới chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nhưng ở trong ấy quán sát chắc chắn kỹ càng, không sanh sợ hãi.

Này Xá-lợi Tử! Các Bồ-tát nào đối với những sự thấy nghe, hiểu biết, pháp đáng sợ hãi mà không sanh sợ hãi, nên biết Bồ-tát đó mau chóng chứng sự cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thế nên, này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát muốn mau chứng đắc sự mong cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên theo giáo pháp chơn tịnh Không của Như Lai, mặc áo giáp công đức, tinh tấn tu học, đối với tất cả pháp không nên sợ hãi.